

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG 22 CỤM CÀNG TRƯỚC YAMAHA T110SE JUPITER V BẠC 3 2004 (5VT2) (E)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE T110SE JUPITER V BẠC 3 2004 BẠC 3 (5VT2) (E)

Sơ đồ online:
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-22-cum-cang-truoc-yamaha-t110se-jupiter-v-bac-3-2004-5vt2-e--YAXMGROUPCTL0001486> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 38 chi tiết	Có giá tham khảo: 0/38	Tổng giá trị: —
-------------------------------	------------------------	-----------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (28/07/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG 22 CỤM CÀNG TRƯỚC YAMAHA T110SE JUPITER V BẠC 3 2004 (5VT2) (E)

Mã EPC	YAXMGROUPCTL0001486
Thương hiệu	YAMAHA
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE T110SE JUPITER V BẠC 3 2004 BẠC 3 (5VT2) (E)
Số phụ tùng	38 chi tiết

Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (38 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG 22 CỤM CÀNG TRƯỚC YAMAHA T110SE JUPITER V BẠC 3 2004 (5VT2) (E)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Bát Phuốc 156234120000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	156234120000	1	—
2	Bì Phuốc 5TL2341E0000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5TL2341E0000	1	—
3	Bát Phuốc Trên 22F234120100 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	22F234120100	1	—
4	Côn Phuốc 22F234110100 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	22F234110100	1	—
5	Bì Phuốc 5TL2341E1000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5TL2341E1000	1	—
6	Nắp Che Bụi 5SDF34160000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5SDF34160000	1	—
7	Đai Ốc 901792503300 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	901792503300	1	—
8	Nắp Cao Su 5SDF34150000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5SDF34150000	1	—

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
9	Ốp Giảm Xóc Màu 121 5VTF312200P0 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF312200P0	1	—
9	Ốp Giảm Xóc Màu 564 5VTF312200P1 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF312200P1	1	—
9	Ốp Giảm Xóc Màu 266 5VTF312200P2 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF312200P2	1	—
9	Ốp Giảm Xóc (0251) 5VTF312200P3 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF312200P3	1	—
9	Ốp Giảm Xóc (0791) 5VTF312200P4 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF312200P4	1	—
10	Ốp Giảm Xóc Màu 121 5VTF313200P0 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF313200P0	1	—
10	Ốp Giảm Xóc Màu 564 5VTF313200P1 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF313200P1	1	—
10	Ốp Giảm Xóc Màu 266 5VTF313200P2 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF313200P2	1	—
10	Ốp Giảm Xóc (0251) 5VTF313200P3 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF313200P3	1	—
10	Ốp Giảm Xóc Màu 791 5VTF313200P4 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF313200P4	1	—
11	Bu Lông 920170601600 YAMAHA MT-10	920170601600	1	—
12	Bạc Cách 903870668100 YAMAHA T MAX	903870668100	1	—
13	Mặt Nạ (Đen-1121) 5VTF33910033 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF33910033	1	—
14	Vít (Đen) 977075001400 YAMAHA T MAX	977075001400	1	—
15	Biểu Tượng 5SDF313B0000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5SDF313B0000	1	—
16	Vít 901590618100 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	901590618100	1	—
17	Bạc Cách 90387062M900 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	90387062M900	1	—
18	Giá Đỡ Ghi Đồng 5VTF34610000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF34610000	1	—
19	Bu Lông 901051003600 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	901051003600	1	—
20	Đai Ốc 901851015400 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	901851015400	1	—
21	Giá Đỡ Mặt Nạ 5TNF331A0000 YAMAHA JUPITER V	5TNF331A0000	1	—
22	Bu Lông 958270803000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	958270803000	1	—
23	Đai Kẹp Ống Dầu Phanh 5VTF58760000 YAMAHA JUPITER MX	5VTF58760000	1	—
24	Đai Kẹp Ống Dầu Phanh 5VTF58870000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF58870000	1	—
26	Đai Kẹp Ống Dầu Phanh 5VTF58860000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF58860000	1	—
27	Dây Thắt 5VTF58750000 YAMAHA JUPITER MX	5VTF58750000	1	—

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
28	Bu Lông 950270601000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	950270601000	1	—
29	Dẫn Hướng Ống Dầu 5VTF331E0000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF331E0000	1	—
30	Bolt, Small Flange 950270602500 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	950270602500	1	—
31	Cao Su Bảo Vệ Ổ Khoá Điện 5VTF34720000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF34720000	1	—

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

Tất cả phụ tùng YAMAHA · Tất cả sơ đồ EPC

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-22-cum-cang-truoc-yamaha-t110se-jupiter-v-bac-3-2004-5vt2-e--YAXMGROUPCTL0001486> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 22 CỤM CÀNG TRƯỚC YAMAHA T110SE JUPITER V BẠC 3 2004 (5VT2) (E) (YAXMGROUPCTL0001486). Truy cập ngày 28/07/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-22-cum-cang-truoc-yamaha-t110se-jupiter-v-bac-3-2004-5vt2-e--YAXMGROUPCTL0001486>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 22 CỤM CÀNG TRƯỚC YAMAHA T110SE JUPITER V BẠC 3 2004 (5VT2) (E) (YAXMGROUPCTL0001486)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-07-28, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-22-cum-cang-truoc-yamaha-t110se-jupiter-v-bac-3-2004-5vt2-e--YAXMGROUPCTL0001486>. Truy cập 28/07/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 22 CỤM CÀNG TRƯỚC YAMAHA T110SE JUPITER V BẠC 3 2004 (5VT2) (E) (YAXMGROUPCTL0001486)." Cập nhật 2026-07-28. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-22-cum-cang-truoc-yamaha-t110se-jupiter-v-bac-3-2004-5vt2-e--YAXMGROUPCTL0001486>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 22 CỤM CÀNG TRƯỚC
YAMAHA T110SE JUPITER V BẠC 3 2004 (5VT2)
(E) (YAXMGROUPCTL0001486)

Cập nhật lần cuối
28/07/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.